

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM XUYỀN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2021/HS-ST
Ngày: 06-5-2021

**NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM XUYỀN, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Duy Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Hữu Tường

Ông Chu Thành Vinh

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Hồng Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Cẩm - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2021/TLST- HS ngày 06/4/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2021/QĐXXST-HS ngày 23/4/2021 đối với bị cáo:

* Họ và tên: **Lê Văn C**, sinh ngày 01/04/1986, tại xã Cẩm D, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn Trần P, xã Cẩm D, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ, đảng phái: Quân chủng; Con ông Lê Văn T, sinh năm 1951, con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1951, trú tại thôn Trần P, xã Cẩm D, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh; Vợ: Lê Thị Hằng N, sinh năm 1985, trú tại thôn Trần P, xã Cẩm D, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh; Con: 03 đứa, đứa lớn nhất sinh năm 2007, đứa nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/01/2021 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- A Nguyễn Văn H, sinh ngày 26/7/2003; Nghề nghiệp: Học sinh; Trú tại: Thôn Ái Q, xã Cẩm D, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp cho Nguyễn Văn H: Bà Dương Thị L, sinh năm 1976; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trú tại: Thôn Ái Q, xã Cẩm D, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh (Có mặt).

- A Võ Tá A, sinh năm 2000; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trú tại: Thôn Phan Chu T, xã Cẩm D, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt).

- A Lưu Khánh H, sinh năm 2002; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trú tại: Thôn Phan Chu T, xã Cẩm D, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

- A Nguyễn Văn N, sinh năm 1996; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trú tại: Thôn Ái Q, xã Cẩm D, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt)

- A Lê Văn T, sinh ngày 26/10/2007; Nghề nghiệp: Học sinh; Trú tại: Thôn Trần P, xã Cẩm D, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp cho Lê Văn T và là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Lê Thị Hằng N, sinh năm 1985; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trú tại: Thôn Trần P, xã Cẩm D, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có tại hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 14 giờ 45 phút ngày 27/12/2020, Ban C an xã Cẩm D, huyện Cẩm Xuyên tiếp nhận từ Võ Tá A 03 hộp pháo loại 36 quả. A khai nhận 03 hộp pháo này nhờ Lưu Khánh H mua của Nguyễn Văn H về để sử dụng trong dịp Tết Nguyên đán năm 2021.

Vào hồi 16 giờ 10 phút, tại nhà của gia đình Nguyễn Văn H, thôn Ái Q, xã Cẩm D, huyện Cẩm X, C an xã Cẩm D tiến hành làm việc với Nguyễn Văn H, thu giữ 04 hộp pháo (03 hộp loại 36 quả, 01 hộp còn 35 quả). Hà khai nhận, vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 27/12/2020 mua của Lê Văn C 06 hộp pháo, loại 36 quả với số tiền 5.120.000 đồng. Sau khi vừa đưa về đến thêm nhà, thì Lưu Khánh H và Võ Tá A đã đến mua 03 hộp với giá 2.850.000 đồng, 03 hộp pháo còn lại Hà cất để sử dụng; còn 01 hộp pháo còn 35 quả mua vào ngày 04/12/2020 của một người không rõ nhân thân, lai lịch (loại 01 hộp pháo loại 36 quả) về sử dụng, đã bóc lấy 01 quả nổ thử.

Vào hồi 18 giờ 30 phút ngày 27/12/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra C an huyện Cẩm Xuyên khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Văn C ở thôn Phú T, xã Cẩm D. Kết quả khám xét, không thu giữ được các vật chứng liên quan.

Quá trình điều tra xác định: Vào khoảng tháng 03/2020, khi Lê Văn C đang ở cửa hàng sửa chữa điện tử, điện lạnh của mình tại thôn Phú T, xã Cẩm D thì có một người đàn ông là khách hàng (không rõ nhân thân, địa chỉ) đến sửa tivi. Qua nói chuyện, C biết người này có pháo hoa bán, C hỏi mua thì ông đồng ý. Hai người thống nhất C mua 06 hộp loại mỗi hộp có 36 quả với số tiền 1.800.000 đồng. Tối hôm đó, người đàn ông đưa số pháo như thỏa thuận đến cho C và nhận tiền. Sau khi mua C cất dấu trong cửa hàng của mình.

Khoảng đầu tháng 12/2020, Võ Tá A nhờ Lưu Khánh H mua cho ít pháo về sử dụng. Sau khi được A nhờ, H liên lạc với Nguyễn Văn H hỏi mua pháo. Sau đó, H liên lạc với C hỏi mua pháo, qua trao đổi C và Hà thống nhất giá mua bán là 870.000 đồng một hộp. Tiếp đó, H liên hệ nói với H chuẩn bị có pháo, giá mỗi hộp là 950.000 đồng. Sau khi hỏi ý kiến Võ Tá A, H nói với Hà lấy 03 hộp pháo. Đến khoảng 14 giờ ngày 27/12/2020, Hà liên hệ cho C mua 06 hộp pháo (03 hộp mua cho H, 03 hộp Hà ý định mua về sử dụng). Khi gặp A và H, A chưa có tiền (bảo Hà chờ để A và H đi rút tiền), vì C giục nên Hà đã dùng tiền của mình để lấy pháo. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, Hà điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA-SH150I, biển kiểm soát 38X1- 369.57 đi đến cửa hàng của C, đưa cho C số tiền 5.220.000 đồng, C giảm và đưa lại cho Hà 100.000 đồng, H nhận pháo. Khi vừa đưa pháo về đến nhà, Hà gọi H đến lấy. Vừa lúc này, H và A đi xe máy đến, Hà đưa 03 hộp pháo cho H rồi

nhận 2.850.000đồng. Tại cơ quan Cảnh sát điều tra C an huyện Cẩm Xuyên, Lê Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Theo kết luận giám định số 31/GDP-PC09 ngày 29/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự C an tỉnh Hà Tĩnh xác định:

+ 03 khối hộp giấy, ngoài có hoa văn nhiều màu sắc và chữ nước ngoài, trong mỗi khối hộp có 36 vật hình trụ bọc giấy liên kết với nhau (ký hiệu T1) gửi giám định có khối lượng là 4,3kg là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ), do Võ Tá A giao nộp.

+ 03 khối hộp giấy, ngoài có hoa văn nhiều màu sắc và chữ nước ngoài, trong mỗi khối hộp có 36 vật hình trụ bọc giấy liên kết với nhau (ký hiệu T2) gửi giám định có khối lượng là 4,4kg là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ), thu tại nhà Nguyễn Văn H.

+ 01 khối hộp giấy, ngoài có hoa văn nhiều màu sắc và chữ nước ngoài, khối hộp có 35 vật hình trụ bọc giấy liên kết với nhau (ký hiệu T2) gửi giám định có khối lượng là 1,3kg, là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ), thu tại nhà Nguyễn Văn H.

Đối với 01 hộp pháo gồm 36 quả, hiện còn 35 quả (trước đó Hà đã nổ thử 01 quả) có khối lượng là 1,3kg là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ. Hà khai đã mua của Lê Văn C vào ngày 04/12/2020 với giá 700.000đồng về sử dụng. Trong quá trình giao dịch Hà không xác định được chính xác người giao pháo có phải là C hay không, vì do người này đội mũ bảo hiểm che kín mặt. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành đối chất nH không có kết quả nên không đủ căn cứ để xử lý 01 hộp pháo này đối với Lê Văn C.

Tổng khối lượng pháo Lê Văn C bán cho Nguyễn Văn H là 06 hộp, là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ là 8,7 kg.

**** Về thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:***

Trong quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra C an huyện Cẩm Xuyên đã thu giữ, xử lý các vật chứng:

+ 03 khối hộp giấy, trong mỗi khối hộp có 36 vật hình trụ bọc giấy liên kết với nhau (ký hiệu T1) có khối lượng 4,3k, là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ; đã lấy mẫu giám định không hoàn lại 02 quả pháo, với khối lượng 0,08kg; còn lại 4,22kg, đã đóng gói niêm phong, do Võ Tá A tự nguyện giao nộp.

+ 03 khối hộp giấy, trong mỗi khối hộp có 36 vật hình trụ bọc giấy liên kết với nhau (ký hiệu T2) có khối lượng 4,4kg là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ; đã lấy mẫu giám định không hoàn lại 02 quả pháo, với khối lượng 0,08kg, còn lại 4,32kg, đã đóng gói niêm phong, thu tại nhà Nguyễn Văn H.

+ 01 khối hộp giấy, trong đó có 35 vật hình trụ bọc giấy liên kết với nhau (ký hiệu T2) có khối lượng 1,3kg là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ; đã lấy mẫu giám định không hoàn lại 02 quả pháo, với khối lượng 0,08kg; còn lại 1,22kg, đã đóng gói niêm phong, thu tại nhà Nguyễn Văn H.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A83 màu đỏ, bên trong có 01 thẻ sim điện thoại có số seri 8984048000040190287 và 01 thẻ sim có số seri 8984048000079782174, máy đã qua sử dụng, thu của Nguyễn Văn H.

+ 01 thùng cát tông hình hộp chữ nhật, màu đỏ trắng, có kích thước 50x45x30 cm, đã bị biến dạng, thu của Nguyễn Văn H.

+ 01 xe mô tô, biển kiểm soát 38X1-369..., số loại SH 150i, đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, biển kiểm soát 38X1-369..., số 027748 mang tên Nguyễn Văn N, thu của Nguyễn Văn H. Đã trả lại cho chủ sở hữu Nguyễn Văn N.

Ngoài ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển vật chứng kèm theo hồ sơ gồm: 01 đĩa DVD chứa tệp tên 05.QDTC18 có dung lượng 54,8MB, có mã MD5 là EE90BC910242F32C9F31907378D3BE, được niêm phong (Sao chụp lại toàn bộ nội dung tin nhắn liên quan đến việc mua bán pháo hiện có trong điện thoại giống với kết quả kiểm tra điện thoại vào hồi 20 giờ 30 phút ngày 27/12/2020).

Đối với chiếc điện thoại Samsung, chứa sim số 0973.301.849 Lê Văn C sử dụng liên hệ để bán pháo cho Nguyễn Văn H. Theo C trình bày chiếc điện thoại đã bị rơi vỡ, hư hỏng nên vứt đi. Cơ quan điều tra C an huyện Cẩm Xuyên đã truy tìm NH không thu giữ được.

Với hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 26/CT-VKSCX ngày 05/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Xuyên đã truy tố Lê Văn C về tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Xuyên giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm c Khoản 1, Khoản 4 Điều 190; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Văn C mức án từ 12 đến 15 tháng tù NH cho hưởng án treo với thời gian thử thách 24 đến 30 tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

- Về biện pháp tư pháp: Truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền 5.120.000 đồng thu lợi bất chính từ bị cáo Lê Văn C.

- Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số lượng pháo đã thu giữ; 01 thùng cát tông hình chữ nhật đã bị biến dạng, thu của Nguyễn Văn H; 01 thẻ sim điện thoại có số seri 8984048000040190287 và 01 thẻ sim có số seri 8984048000079782174, thu của Nguyễn Văn H.

+ Tịch thu bán sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A83 màu đỏ, thu của Nguyễn Văn H.

Về án phí: Buộc Lê Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ tài liệu có tại hồ sơ đã được thẩm tra xét hỏi, trA luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử thấy:

[1] *Về tính hợp pháp của quyết định và hành vi của các cơ quan và những người tiến hành tố tụng:* Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra C an huyện Cẩm Xuyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Xuyên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] *Về hành vi phạm tội:* Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo là

khách quan, phù hợp với Cáo trạng đã truy tố, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Vào khoảng tháng 3/2020, tại cửa hàng sửa chữa điện tử, điện lạnh mang tên Thành C của Lê Văn C, thuộc địa phận thôn Phú T, xã Cẩm D, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh, Lê Văn C đã mua của một người đàn ông (không rõ nhân thân, địa chỉ) 06 hộp pháo, tổng khối lượng 8,7kg, với giá 1.800.000đồng. Sau khi mua được pháo, C bỏ vào thùng cát tông, cất giấu trong cửa hàng. Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 27/ 12/2020, C đã bán cho Nguyễn Văn H 06 hộp pháo, với giá 5.120.000 đồng.

Hành vi trên của Lê Văn C đã cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm” quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự. Do đó, việc xét xử bị cáo về tội danh, điều luật như Cáo trạng đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình; bị cáo có thành tích xuất sắc trong C tác cứu hộ, cứu nạn năm 2020 được UBND xã Cẩm D xác nhận; bị cáo đang sống chung cùng bố mẹ, bố mẹ bị cáo là hộ nghèo, bố bị liệt không đi lại được nên bị cáo và vợ con phải chăm sóc, được chính quyền địa phương xác nhận. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] *Về tính chất hành vi phạm tội và hình phạt:* Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước trong quản lý, kinh doanh hàng cấm, gây nguy hiểm đến sức khỏe, tính mạng con người. Bị cáo đã thực hiện hành vi buôn bán hàng cấm để thu lợi bất chính.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, buôn bán hàng cấm với khối lượng 8,7 kg. Vì vậy, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mà cần cho bị cáo được hưởng án treo để có cơ hội sửa chữa sai lầm, hòa nhập với cộng đồng xã hội, thể hiện sự khoan hồng, tính nhân đạo, nhân văn của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng Khoản 4 Điều 190 BLHS, phạt bổ sung bị cáo mức tiền như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Xuyên tại phiên tòa.

[5] *Về biện pháp tư pháp:* Truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền 5.120.000 đồng thu lợi bất chính từ bị cáo Lê Văn C.

[6] *Về xử lý vật chứng:* Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số lượng pháo đã thu giữ; 01 thùng cát tông, thu của Nguyễn Văn H; 01 thẻ sim điện thoại có số seri 8984048000040190287 và 01 thẻ sim có số seri 8984048000079782174, thu của Nguyễn Văn H.

Tịch thu bán sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A83, thu của Nguyễn Văn H.

[7] Đối với hành vi của Nguyễn Văn H mua 06 hộp pháo của Lê Văn C với khối lượng 8,7 kg, trong đó 03 hộp, có khối lượng là 4,3kg H nhận mua và bán lại Lưu Khánh H và Võ Tá A, thu lợi bất chính 240.000 đồng; 03 hộp có khối lượng là 4,4kg, mua về để sử dụng. Ngoài ra, H còn tàng trữ 01 hộp pháo 35 quả, có khối

lượng là 1,3kg. Quá trình điều tra xác định, trước khi mua 06 hộp pháo của C, H đã nhận mua, bán cho H và A 03 hộp, còn 03 hộp do Hà mua về sử dụng phát sinh sau khi nhận lời mua về bán cho H và A. Sau khi Hà mua pháo từ C đưa về đến nhà thì H và A đến mua ngay. Vì vậy, hành vi buôn bán và tàng trữ hàng cấm của H là độc lập. Căn cứ vào khối lượng của từng hành vi, xác định hành vi của H chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm” và tội “Tàng trữ hàng cấm” theo quy định tại các Điều 190, 191 của Bộ luật hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra C an huyện Cẩm Xuyên đã lập hồ sơ đề nghị và UBND huyện Cẩm Xuyên đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Văn H bằng hình thức phạt tiền 7.500.000 đồng (Quyết định số 1179/QĐ-XPVPHC ngày 12/03/2021) về 02 hành vi “Tàng trữ trái phép pháo” và “Mua bán trái phép pháo” và tịch thu số tiền thu lợi bất chính, sung C quỹ nhà nước 240.000 đồng, H đã thi hành xong là có căn cứ.

Đối với hành vi tàng trữ nhằm mục đích sử dụng 03 hộp pháo có khối lượng 4,3kg của Võ Tá A và Lưu Khánh H. NH sau đó, A đã tự nguyện giao nộp pháo trước khi bị phát hiện nên không xem xét xử lý là có căn cứ.

Đối với chiếc xe mô tô, biển kiểm soát 38X1-369..., số loại SH- 150i của A Nguyễn Văn N. Quá trình điều tra xác định việc Nguyễn Văn Hà sử dụng xe này để mua pháo A Nam không biết, nên không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Văn N.

Đối với người đàn ông không rõ lý lịch, địa chỉ cụ thể, Lê Văn C khai nhận là người đã bán pháo nỏ cho C. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lý lịch của đối tượng nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Lê Văn T (Sinh năm 2007- Con đẻ của Lê Văn C), là người C khai đã dùng tên để lập địa chỉ liên lạc Zalo “leAtuan”, sau đó C sử dụng địa chỉ này liên lạc, giao dịch bán pháo cho Nguyễn Văn H, Tuấn không biết; Lê Thị Hằng N (Vợ của C) không biết, không được bàn bạc về việc C mua pháo cất dấu trong cửa hàng để bán. Vì vậy, không có căn cứ xử lý đối với T và Ng.

[8] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[9] *Quyền kháng cáo*: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điều c Khoản 1, Khoản 4 Điều 190; Điều s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Văn C phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

Xử phạt bị cáo Lê Văn C **12 (Mười hai) tháng tù**, nh cho hưởng án treo với thời gian thử thách **24 (Hai bốn) tháng**, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 06/5/2021).

Phạt bổ sung **20.000.000đồng** (Hai mươi triệu đồng).

Giao bị cáo Lê Văn C cho Ủy ban nhân dân xã Cẩm D, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người phải thi hành án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điểm b Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 1, Điểm b Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền 5.120.000đồng (Năm triệu một trăm hai mươi nghìn đồng) thu lợi bất chính từ bị cáo Lê Văn C.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 1, Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu bán sung quỹ Nhà nước 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A83 màu đỏ, số IMEI 1 869600033441038, số IMEL 2: 869600033441020, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong, thu của Nguyễn Văn H.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 03 (Ba) khối hộp hình lập phương giấy ngoài có hoa văn nhiều màu sắc và chữ nước ngoài, kích thước khối hộp (14x14x12)cm, trong mỗi khối hộp có 36 vật hình trụ bọc giấy liên kết với nhau (ký hiệu T1), sau khi lấy mẫu giám định không hoàn lại, còn lại 4,22kg (Bốn phẩy hai hai kilôgam), là pháo có đặc tính pháo nổ đã đóng gói niêm phong, do Võ Tá A giao nộp;

+ 03 (Ba) khối hộp hình lập phương giấy ngoài có hoa văn nhiều màu sắc và chữ nước ngoài, kích thước khối hộp (14x14x12)cm, trong mỗi khối hộp có 36 vật hình trụ bọc giấy liên kết với nhau (ký hiệu T2), sau khi đã lấy mẫu giám định không hoàn lại, còn lại 4,32kg (Bốn phẩy ba hai kilôgam), là pháo có đặc tính pháo nổ đã đóng gói niêm phong, thu giữ tại nhà Nguyễn Văn H;

+ 01 (Một) khối hộp hình lập phương giấy ngoài có hoa văn nhiều màu sắc và chữ nước ngoài, kích thước khối hộp (14x14x12)cm, khối hộp có 35 vật hình trụ bọc giấy liên kết với nhau (ký hiệu T2), sau khi đã lấy mẫu giám định không hoàn lại, còn lại 1,22kg (Một phẩy hai hai kilôgam), là pháo có đặc tính pháo nổ đã đóng gói niêm phong, thu giữ tại nhà Nguyễn Văn H;

+ 01 (Một) thẻ sim điện thoại có số seri 8984048000040190287 và 01 (Một) thẻ sim có số seri 8984048000079782174, thu của Nguyễn Văn H;

+ 01 (Một) thùng cát tông hình hộp chữ nhật, màu đỏ trắng, có kích thước (50x45x30)cm, đã bị biến dạng, thu của Nguyễn Văn H.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng được ghi trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/4/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra C an huyện Cẩm Xuyên và Chi cục thi hành án dân sự tỉnh huyện Cẩm Xuyên)

4. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 3, Khoản 1 Điều 21, Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Lê Văn C phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Cẩm Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Xuyên;
- C an huyện Cẩm Xuyên;
- THA.HS C an huyện Cẩm Xuyên;
- Sở tư pháp Hà Tĩnh;
- Bị cáo, người có QLNVLQ;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Hoàng

